TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2024/QĐST- DS	*Bắc Ninh, ngày 10 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2024/TLST- DS ngày 29 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Anh L H S, sinh năm 1974, chị N T L, sinh năm 1976**

Cư trú tại: Khu Nghiêm Thôn, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Người đại diện hợp pháp của đồng nguyên đơn: Chị N T L, sinh năm 1976. Cư trú tại: Khu Nghiêm Thôn, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh là người đại diện theo ủy quyền của anh L H S (Văn bản ủy quyền lập ngày 16/01/2024)

Bị đơn: **Anh N T K, sinh năm 1974**

Cư trú tại: Số 9 đường Trần Quốc Hoàn, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nợ: Tính đến ngày 02/4/2024 anh N T K còn nợ anh L H S và chị N T L tổng số tiền: **1.270.000.000 đồng.**

*** *Phương thức thanh toán:*** Anh N T K có trách nhiệm thanh toán cho anh San, chị Lan toàn bộ khoản nợ trên trong thời hạn sau: Chậm nhất đến ngày 15/4/2024, anh Kiên có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ trên.

2.2. Về lãi: Công nhận sự tự nguyện của anh L H S và chị N T L không yêu cầu anh N T K phải trả lãi.

Kể từ sau ngày 15/4/2024 nếu anh Kiên chậm thanh toán tiền cho anh San, chị Lan thì anh Kiên phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

2.3. **Về án phí:** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh N T K phải chịu 25.050.000 VNĐ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại anh L H S và chị N T L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 29.457.000 VNĐ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000591 ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND TP Bắc Ninh;*
- *Chi cục THADS TP Bắc Ninh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Hoan